

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 22-7-2022.

“V/v Ly hôn giữa chị Huỳnh Thị
Yến N và anh Nguyễn Minh H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vạn Thế.

2. Ông Huỳnh Phước Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện LV xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2021/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2021, về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21A/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2022, và Quyết định hoãn phiên tòa số 30A/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 24/6/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Yến N, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 235/1, ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Chị N có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 88, ấp V, xã H, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Anh H vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Yến N trình bày: Năm 2016, chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H quen biết nhau thông qua mai mối, sau đó tổ chức lễ cưới và sống chung như vợ chồng. Đến ngày 11/11/2016 chị N và anh H đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Chị N và anh H chung sống được 07 ngày thì phát sinh mâu thuẫn và chính thức không còn chung sống từ đó đến nay. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chưa tìm hiểu kỹ trước khi cưới, nên vợ chồng không hiểu rõ tính tình của nhau,

bất đồng về quan điểm sống; vợ chồng thật sự không có tình cảm với nhau, dẫn đến việc không thể chung sống hạnh phúc. Sau khi cưới nhau vài ngày, anh H đã có hành vi đánh đập chị N vì những lý do nhỏ nhặt. Chị N đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở, không tiếp tục chung sống với anh H từ ngày 17/11/2016, sự việc không hay này đã diễn ra ngay sau khi vợ chồng anh H và chị N cưới nhau và chung sống chỉ mới 07 ngày.

Quá trình sống chung chị N và anh H không có con chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Yến N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh H; Chị N và anh H không có con chung nên không yêu cầu giải quyết; Và chị N cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung, và nợ chung khi ly hôn.

Bị đơn là anh Nguyễn Minh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, bản photo đơn khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn. Nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án. Đồng thời anh H cũng không có mặt tại Tòa án khi được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án, cũng như tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần hai lần để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng vắng mặt không rõ lý do, không tuân thủ theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Kiểm sát viên cho rằng, căn cứ vào tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Yến N, cho chị N được ly hôn với anh H; Về con chung; Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Huỳnh Thị Yến N xin ly hôn anh Nguyễn Minh H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị N và anh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh H có địa chỉ thường trú tại số 88, ấp V, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp nên Tòa án nhân dân huyện LV thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với anh H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh H vắng mặt không rõ lý do.

Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H là phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Việc chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 122/2016 là chứng cứ chứng minh. Vì thế, có đủ cơ sở để xác định việc đăng ký kết hôn của chị N và anh H đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng:

“1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.”

Tuy nhiên, sau khi cưới chị N và anh H sống chung chỉ một thời gian rất ngắn (07 ngày) thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn và dẫn đến việc vợ chồng không còn sống chung với nhau từ đó đến nay. Khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh H tại địa chỉ mà chị N đã cung cấp theo đơn khởi kiện, cũng như được Công an xã V xác nhận anh H vẫn còn cư trú tại địa chỉ nêu trên (Xác nhận ngày 13/12/2021 của Công an xã V). Anh H cũng được Tòa án thông báo toàn bộ nội dung yêu cầu của chị N và kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 13/12/2021 của Tòa án đối với vụ án. Nhưng anh H không có phản hồi ý kiến và cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ án dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, điều đó cho thấy anh H không quan tâm đến cuộc hôn nhân này và cũng không có thiện chí đoàn tụ để tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình cùng chị N. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có thu thập được văn bản cung cấp thông tin của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xã Vĩnh Thạnh về mâu thuẫn vợ chồng của chị N và anh H, theo đó thấy rằng việc anh H có hành vi đánh đập chị N dẫn đến việc vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không thể chung sống là có thật. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận định chị N và anh H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Từ những nhận định nêu trên đã đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Yến N để giải quyết cho vợ chồng chị N và anh H ly hôn là phù hợp với quy tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung:

Chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H không có con chung, sự việc này do chị N trình bày nhưng anh H đã không đưa ra ý kiến phản bác trong suốt quá trình giải quyết vụ án cho thấy đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh,

đủ căn cứ để xác định chị N và anh H không có con chung. Do chị N và anh H không có con chung nên và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản: Do chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Do chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Yến N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo thực hiện theo quy định tại các điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 96, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H.

2. Về nuôi con chung: Chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Minh H không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về chia tài sản: Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Huỳnh Thị Yến N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014200 ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV (Chị N đã nộp đủ án phí).

Chị Huỳnh Thị Yến N có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho anh H.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- UBND xã V, huyện LV, ĐT
(GCNKH số 122/2016, ngày
11/11/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hà Thị Mỹ Xuân